

HUẾ: ĐIỂM ĐẾN CỦA NHỮNG MÔ HÌNH DU LỊCH THIỆN NGUYỆN

Trần Thanh Hoàng*

1. Đặt vấn đề

Trong năm 2009 vừa qua ngành du lịch Thừa Thiên Huế đón hơn 1,5 triệu lượt khách du lịch đem lại doanh thu hơn 700 tỷ đồng. Tuy nhiên, ngành du lịch ở đây đang chủ yếu khai thác loại hình du lịch tham quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử như một loại sản phẩm du lịch văn hóa tĩnh, theo chúng tôi đó là một trong những nguyên nhân hạn chế thời gian lưu trú của du khách. Trong khi đó, Huế còn được biết đến như là một vùng đất Phật, không chỉ bởi lịch sử lâu đời, hay đơn thuần là hệ thống Phật tích mà còn bởi những giá trị cao đẹp về mặt tinh thần đang hiện hữu một cách sống động trong đời sống cư dân theo đạo Phật nơi đây. Đó là những giá trị văn hóa, tiềm năng kinh tế mà ngành du lịch chưa khai thác đúng mức, chưa được xem là một sản phẩm du lịch thực sự.

Chính vì vậy, triển vọng phát triển du lịch từ những di tích Phật giáo hiện nay là rất lớn. Ngoài những giá trị về mặt cảnh quan ngôi chùa còn là nơi tịnh dưỡng tâm hồn, văn cảnh và tham dự những sinh hoạt tâm linh. Ngoài trừ một vài danh lam nằm trên lộ trình của tour du lịch như chùa Thiên Mụ, chùa Từ Đàm, tổ đình Từ Hiếu... các hình thức du lịch tâm linh khác, ngoài lễ hội Phật bà Quán Thế Âm, chưa được khai thác đúng với tiềm năng mà Phật giáo Huế đang có. Đặc biệt khi xu thế hiện nay của thị trường du lịch thế giới đang phát triển mạnh mẽ loại hình du lịch thiện nguyện (volunteer tourism).

Ngoài yếu tố nội tại với hàng chục cơ sở từ thiện của Phật giáo Huế, là nơi đón nhận tình yêu thương và sẻ chia trách nhiệm xã hội của người Phật tử nói riêng và du khách nói chung, hiện nay, du lịch Thừa Thiên Huế đang có lợi thế không nhỏ trong chiến lược phát triển du lịch tâm linh, du lịch hành hương khi mà số lượng Phật tử ngày càng đông đảo. Theo số liệu điều tra vào năm 1999 thì số lượng tín đồ “sống đạo” (pratiquant) của Phật giáo là 7.204.380 người/15.279.478 người có tôn giáo.⁽¹⁾

Mặt khác, đất nước đã bước ra khỏi chiến tranh hơn 30 năm nhưng những hệ quả của nó vẫn còn để lại rất nặng nề. Những vết thương chiến tranh với gần 6 triệu người tàn tật và nhiễm chất độc dioxin, cộng thêm khoảng 150 ngàn trẻ mồ côi, đã làm tổn thương không nhỏ đến một bộ phận dân số, đồng thời là gánh nặng cần sẻ chia của toàn xã hội. Đồng thời, do hoàn cảnh lịch sử của đất nước, hơn 2,5 triệu kiều bào đang sống xa quê hương, khi đã lớn tuổi, với tâm lý “lá rụng về cội” trong mỗi người con xa xứ luôn canh cánh hướng về quê cha đất tổ. Trong tâm thức của mỗi người luôn

* Phân viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam tại Huế.

mang theo những hy vọng hàn gắn vết thương chiến tranh, mong muốn tìm ra sự cân bằng tâm lý cho bản thân để bù đắp những thiếu hụt tình cảm ở một xã hội khác biệt về văn hóa ở phương Tây... Khát vọng đó chỉ có thể đạt được thông qua nhu cầu thỏa mãn yếu tố tâm linh và tôn giáo. Đó là những nguyên nhân khách quan và chủ quan thúc đẩy sự phát triển của du lịch thiện nguyện ở Việt Nam.

Dựa trên những yếu tố đó, trong nghiên cứu này chúng tôi chú trọng đến một trong những đặc trưng của Phật giáo đó chính là tính thiện, hướng đến cái đẹp về đạo đức, sự thanh thản trong tâm hồn... Khi kết hợp cùng với những đặc trưng độc đáo khác trong kho tàng di sản văn hóa Phật giáo nói riêng, cũng như văn hóa Huế nói chung, sẽ tạo thành một sản phẩm du lịch hấp dẫn mới lạ, góp phần đa dạng hóa sản phẩm du lịch Thừa Thiên Huế.

2. Những thảo luận xung quanh khái niệm “du lịch thiện nguyện”

Phong trào du lịch thiện nguyện (volunteer tourism) xuất hiện từ rất sớm trên thế giới và trở thành một trào lưu mạnh mẽ trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, khi nói đến hình thức du lịch này đã có không ít những quan điểm không đồng nhất về khái niệm của những nhà du lịch học phương Tây. Mc Gehee cho rằng: “*Du lịch thiện nguyện là những cá nhân sử dụng thời gian và tiền bạc đi du lịch để giúp đỡ những cộng đồng cư dân khác đang gặp khó khăn*”.⁽²⁾ Còn Wearing, trong bài nghiên cứu *Volunteer tourism experienter that make a difference*, định nghĩa rõ hơn đó là những cá nhân với nhiều lý do khác nhau, có thể tham gia vào một tổ chức, hay nhóm (xã hội) sử dụng kỳ nghỉ của mình để giúp đỡ một cộng đồng, một nhóm xã hội nào đó về cả mặt vật chất hoặc giảm thiểu những ảnh hưởng của thiên tai gây ra cho cộng đồng đó.⁽³⁾ Tuy nhiên, Lyons lại phân biệt rõ hơn giữa khái niệm tình nguyện và du lịch thiện nguyện. Ông cho rằng những tình nguyện viên là những người tự nguyện trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia giúp đỡ những cư dân đang gặp khó khăn trong cộng đồng mình sinh sống và không vụ lợi, những thiện nguyện viên được xem là những người đi du lịch thiện nguyện khi họ trực tiếp tham gia công tác thiện nguyện cho một cộng đồng nào đó ở một vùng khác trong quốc gia của mình sinh sống hay ở nước ngoài.⁽⁴⁾

Ở Việt Nam, hình thức du lịch thiện nguyện nảy sinh trong quá trình tham gia các hình thức du lịch khác của du khách như: du lịch tham quan, nghỉ dưỡng, khám phá, du lịch tôn giáo... Chính vì vậy, khi đề cập đến hình thức du lịch thiện nguyện thì cần phải chú ý đến mối quan hệ hỗ trợ lẫn nhau với các hình thức du lịch khác. Đồng thời, do nhiều nguyên nhân khác nhau, hình thức thiện nguyện chủ yếu tập trung vào hoạt động cứu tế an sinh, các hoạt động xã hội khác ít phát triển hơn.

Khác với hình thức du lịch này ở phương Tây, các thiện nguyện viên thường phải thông qua một tổ chức “*Dịch vụ tình nguyện*” và khi họ muốn đi làm tình nguyện (khách hàng) sẽ phải bỏ tiền ra để “*mua*” một chương trình tình nguyện của một tổ chức (dịch vụ) để có một “*sản phẩm tình nguyện*” tùy theo sở thích của khách hàng. Các thiện nguyện viên khi đi du lịch đều

có mục đích, kế hoạch và công việc rõ ràng khi họ đến một nơi nào đó để giúp đỡ những cộng đồng khó khăn, những hình thức du lịch kết hợp khác được xem là nhu cầu thứ yếu. Đối với mỗi thiện nguyện viên, công tác thiện nguyện của họ tập trung chủ yếu vào lĩnh vực xã hội, không hoàn toàn mang tính tín ngưỡng hay tôn giáo.

Đối với hình thức du lịch thiện nguyện Phật giáo, những người tham gia bao gồm nhiều thành phần khác nhau, trong đó chủ yếu là những Phật tử, họ vừa kết hợp du lịch vừa hành thiện theo quan điểm tôn giáo. Những du khách này khi đi du lịch không chỉ có nhu cầu về tinh thần ở hiện tại mà họ còn có những niềm tin tôn giáo, sự hướng thiện và thể hiện lòng từ bi theo lời Phật dạy để tạo ra những nhân duyên tốt cho không chỉ hôm nay. Điều đó còn được giải thích rõ hơn trong tâm lý du lịch, theo quy luật của xã hội, khi nhu cầu đời sống vật chất của con người ngày càng thỏa mãn thì tất yếu đời sống tâm hồn, tâm linh của họ cũng có nhu cầu tự hoàn thiện, tìm đến chân hạnh phúc bằng sự an lạc, cân bằng giữa đời sống vật chất và tâm hồn.

3. Thiện nguyện và những trung tâm từ thiện Phật giáo Huế

Từ thiện, theo Phật giáo, ở nghĩa thông thường được hiểu là bố thí (dāna), đó là việc sẻ chia những vật chất cần thiết cho người nghèo hay những hoạt động mang tính xã hội khác. Bố thí được định nghĩa theo một cách thức đa nghĩa hơn, gồm tài thí, pháp thí và vô úy thí. Trong Phật giáo, mục đích của hoạt động từ thiện được hiểu theo nhiều cách. Thứ nhất, thực hành từ thiện là làm những việc lành nhằm gieo những phước đức cho hiện tại và tương lai, mong muốn có một tương lai hay đời kế tiếp tốt đẹp, đồng thời người ta làm từ thiện cũng là một hành động đền đáp công ơn mà họ đã cầu xin đáng siêu nhiên. Thứ hai, làm từ thiện vì lòng từ bi và để thực hành hạnh xả ly. Mang thêm lý tưởng Bồ tát thì đó là cơ sở để Bồ tát hành Bồ tát đạo, vì sự giác ngộ của Bồ tát không hề lìa khỏi việc cứu độ chúng sanh. Mặt khác, bố thí như là một phương thức nhằm san sẻ tài sản để qua đó làm giảm bớt sự bất công xã hội. Hơn thế nữa người Phật tử luôn quan niệm rằng cứu người là cứu mình. Sự suy thoái đạo đức và đánh mất nhân tính của một bộ phận người do nghèo đói gây ra sẽ ảnh hưởng tiêu cực lớn lao đến cả một xã hội. Sự bố thí kịp thời trong việc làm vơi giảm sự đói nghèo là để ngăn chặn sự lan tràn có hệ thống đối với những vấn đề xã hội do nghèo đói gây ra, sự đói nghèo nơi này có thể ảnh hưởng đến nơi khác, sự suy thoái đạo đức của một bộ phận người có thể ảnh hưởng đến một bộ phận người khác, sự khổ đau của quốc độ này có thể tạo bất an cho quốc độ khác. Như vậy, sự dấn thân làm từ thiện không chỉ vì từ bi, mà còn bởi trí tuệ nhận thấy rằng cứu người cũng là đang cứu mình.

Chính từ trên những quan điểm đó của Phật giáo, đặc biệt từ khi phong trào chấn hưng Phật giáo diễn ra, quan điểm “nhập thế” của Phật giáo ngày càng được đẩy mạnh và hoạt động từ thiện là một yếu tố gắn chặt với tinh thần nhập thế. Công tác từ thiện đóng góp một vai trò tích cực trong quá trình xây dựng và phát triển một xã hội hoàn thiện. Đồng thời,

đó cũng là phương tiện hoằng pháp, bởi lẽ, công tác từ thiện vừa là phương tiện nhưng cũng là cứu cánh.⁽⁵⁾ Khi mục đích của hoằng pháp là tải đạo vào đời, góp phần thiết thực đưa con người giải thoát khổ đau và đạt được sự an lạc, giải thoát. Hoằng pháp không chỉ bó hẹp trong những buổi giảng pháp trên pháp tòa, mà nó phải được thể hiện trong mọi sinh hoạt của con người qua nhiều phương diện khác nhau. Trong công tác từ thiện của Phật giáo Huế - hạnh tu bố thí - với đầy đủ các hoạt động như tài thí, pháp thí và vô úy thí. Thực hiện lời Phật dạy, không ít chư tăng, ni, Phật tử ở địa phương đã đóng góp ngoài tài thí như tiền bạc, của cải, cơm gạo, quần áo, thuốc men, vận động ủng hộ tài chính, vật phẩm cứu trợ đồng bào bị lũ lụt, thăm và tặng quà cho các trung tâm nuôi dưỡng xã hội...

Như vậy có thể nói rằng mỗi ngôi chùa ở Huế vừa là trung tâm văn hóa, vừa là một cơ sở nhân đạo thu hút không chỉ những Phật tử quanh vùng mà còn có những Phật tử phương xa cũng như du khách thập phương đến viếng chùa cùng làm thiện nguyện. Theo thống kê của Ban Từ thiện xã hội của Tỉnh Giáo hội, trong năm vừa qua công tác cứu tế an sinh, đã vận động và giúp đỡ đồng bào gặp khó khăn 8.869.227.000 đồng. Ngoài công tác cứu tế an sinh, Phật giáo Huế còn tự mình đứng ra thành lập những trung tâm từ thiện xã hội, trong đó tập trung vào hai lĩnh vực y tế và giáo dục. Trong lĩnh vực y tế, Phật giáo Huế có 5 Tuệ Tĩnh Đường (gồm Pháp Hoa, An Phước, Pháp Lạc, Cự Lại, Thiện Sanh) trong tổng số 60 cơ sở của cả nước, là một trong những trung tâm lớn với hơn 118.298 lượt bệnh nhân đến khám và điều trị, tổng chi phí khám và cấp phát thuốc là 1.215.329.000 đồng. Riêng Tuệ Tĩnh Đường Pháp Hoa còn vận động cứu trợ 371.441.000 đồng. Ngoài ra, Phật giáo Huế còn đứng ra tổ chức 2 nhà dưỡng lão (Tịnh Đức, Diệu Viên) nuôi dưỡng 85 cụ già, với kinh phí hoạt động hơn 3 tỷ đồng. Đặc biệt, khi nói về các hoạt động từ thiện xã hội của Phật giáo Thừa Thiên Huế không thể không nói đến công tác giáo dục từ thiện nhân đạo trong các tự viện. Với 2 cô nhi viện là Đức Sơn và Ưu Đàm đã thu nhận, nuôi dưỡng 245 trẻ em mồ côi, khuyết tật, vận động đóng góp, tài trợ của những nhà hảo tâm hơn 8.959.163.000 đồng. Ngoài ra còn có hơn 8 trường mẫu giáo (Diệu Đế, Quảng Tế, Pháp Vân, Diệu Viên, Hồng Đức, Ngự Bình, các lớp mẫu giáo huyện Phú Vang, Phú Lộc) với 11.266 cháu theo học. Tổng kinh phí hoạt động của các trường mẫu giáo là 10.006.600.000 đồng. Và 2 trường dạy nghề (Tây Linh, Long Thọ) đào tạo 2.372 học viên, ra trường 1.982 học viên. Tổng kinh phí hoạt động của 2 trường dạy nghề là 3.778.540.000 đồng. Những con số thống kê đó cho thấy ngoài vai trò chủ động của Phật giáo Huế còn có sự góp sức không nhỏ của mô hình du lịch thiện nguyện để tạo nên những con số ấn tượng đó. Ngoài sự đóng góp của khách du lịch nước ngoài, du khách trong nước và những tổ chức phi chính phủ và tổ chức từ thiện khắp mọi nơi, không thể không kể đến sự giúp đỡ không nhỏ của đồng bào Việt kiều về thăm quê hương kết hợp làm từ thiện - với tỷ lệ tăng trưởng ấn tượng 47,53% năm.⁽⁶⁾

Như vậy, có thể thấy rằng hoạt động từ thiện nhân đạo của Phật giáo Huế tập trung trên nhiều lĩnh vực đời sống xã hội. Sự phát triển tích cực,

chủ động, mạnh mẽ của hoạt động thiện nguyện của Phật giáo Huế, kết hợp đồng thời với những thế mạnh khác của du lịch Huế hoàn toàn có thể đẩy mạnh loại hình du lịch thiện nguyện phát triển trên vùng đất thiền kinh này.

4. Những gợi ý về mô hình du lịch thiện nguyện Phật giáo

4.1. Du lịch thiện nguyện - Khám phá văn hóa, nghỉ dưỡng

Thừa Thiên Huế với tiềm năng hơn 902 di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, đặc biệt với quần thể kiến trúc cung đình Huế bao gồm 51 di tích lớn đã được UNESCO công nhận là di sản thế giới và Nhã nhạc cung đình Huế là kiệt tác truyền khẩu và phi vật thể của nhân loại. Cũng chỉ riêng Huế mới có hệ thống vườn xưa, nhà cổ, điển hình cho mô hình cư trú của người Việt ở vùng Bắc Trung Bộ. Hơn thế nữa, Thừa Thiên Huế còn có nhiều lễ hội đặc sắc đã được khôi phục và phát huy, bao gồm lễ hội cung đình Huế; lễ hội văn hóa tín ngưỡng, tôn giáo; lễ hội làng xã, nghề nghiệp... Ngoài ra vùng đầm phá, các vịnh biển cũng như những khu sinh thái khác đều là những địa điểm du lịch hấp dẫn du khách quốc tế và nội địa. Đó là những tiền đề cơ bản cho việc phát triển kết hợp loại hình du lịch truyền thống với du lịch thiện nguyện, du lịch nhân đạo.

4.2. Du lịch thiện nguyện - Văn cảnh chùa Huế

Theo thống kê chưa đầy đủ thì số lượng chùa, Niệm Phật đường ở Huế lên đến gần 400 ngôi, chiếm 1/3 số lượng chùa của cả nước. Ngoài những ngôi quốc tự như Thiên Mụ, Diệu Đế, Tường Vân... là điểm đến của nhiều du khách và khách hành hương trong nước và quốc tế, Huế còn có nhiều ngôi chùa mang giá trị lịch sử cũng như văn hóa đặc sắc như chùa Huyền Không, Từ Hiếu, Thuyền Tôn, Đông Thuyền, tịnh thất Hoàng Mai... Chính vì vậy, mô hình du lịch thiện nguyện kết hợp với tham quan các danh lam có đầy đủ điều kiện thuận lợi để phát triển.

Mô hình này có thể thực hiện ở chùa Long Thọ hoặc Diệu Viên. Trong đó tiêu biểu là chùa Diệu Viên, đây là ngôi chùa sư nữ đầu tiên ở Huế, được sư bà Thích nữ Hương Đạo khai sơn năm 1924. Chùa có kiểu kiến trúc đặc biệt, nổi bật với cổng tam quan Thanh Trúc được xây dựng theo lối cổng-động rất độc đáo. Phía dưới là một vòm cổng dẫn sâu hút vào chùa bằng một lối đi, phía trên là động Quán Thế Âm, chất liệu gạch và vôi vữa nhưng bên ngoài ốp đá để tạo ra một loại cổng hình hang động rất ấn tượng. Hơn thế, chùa Diệu Viên là một trung tâm từ thiện xã hội từ rất sớm, bắt đầu từ năm 1959, chùa thành lập bệnh xá giúp đỡ cho đồng bào nghèo, khám bệnh, cấp thuốc miễn phí. Năm 1960, chùa mở nhà dưỡng lão làm nơi cư ngụ cho các người già neo đơn, tàn tật. Năm 1962, chùa thành lập cơ sở may, tạo công ăn việc làm cho các thanh thiếu nữ địa phương, thành lập trường sơ học miễn phí giúp cho những người mù chữ. Năm 1965, chùa mở vườn trẻ Lâm Tỳ Ni. Hiện nay chùa đang duy trì Viện dưỡng lão, nuôi dưỡng hơn 27 cụ bà từ 70 đến 90 tuổi. Với nhiều ý nghĩa như vậy, ngôi chùa đang là một điểm đến của nhiều khách du lịch trong cả nước.

4.3. Du lịch thiện nguyện - Ẩm thực già lam



Nhà hàng ẩm thực chay Tĩnh Tâm Trai, chùa Đức Sơn (Ảnh Thanh Hoàng)

Hiện nay, xu thế ăn chay đang thịnh hành ở nhiều nơi trên thế giới với nhiều mục đích khác nhau: ăn vì sức khỏe, vì bảo vệ môi sinh, môi trường sống... Chính vì vậy, ở Huế, ngoài những nhà hàng chay nổi tiếng như Liên Hoa, Bồ Đề, Tĩnh Tâm... du khách cũng không xa lạ với những gánh hàng chay vào những ngày sóc vọng hiện diện trên nhiều đường phố. Hơn thế, du khách còn có cơ hội thưởng ngoạn những tinh túy của nghệ thuật ẩm thực già lam trong một không gian thiền viện ở các chùa, các tịnh xá ở Huế. Đồng thời, thông qua việc thưởng thức ẩm thực, du khách còn có thể thực hành thiện nguyện qua việc đóng góp công đức giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn thông qua các trung tâm từ thiện Phật giáo. Hiện nay, mô hình tổ chức hoạt động du lịch ẩm thực chay đang được cô nhi viện Đức Sơn tập trung phát triển. Ban đầu, mục đích tổ chức hoạt động nhà hàng chay ở chùa là để tăng thêm kinh phí hoạt động cho cô nhi viện. Sau một thời gian hoạt động nhà hàng chay của cô nhi viện Đức Sơn trở thành một điểm đến không thể bỏ qua của những du khách thiện nguyện. Tới đây, du khách có thể thưởng thức những món chay không cầu kỳ, không khơi gợi trí tưởng tượng của thực khách, mà đó chỉ là những món ăn thanh đạm hàng ngày của ni giới. Với mục đích làm từ thiện cho nên thực khách có thể đóng góp công đức bằng tiền (từ 20.000đ đến 70.000đ/suất) hoặc trợ giúp bằng hiện vật cứu trợ cho nhà chùa.⁽⁷⁾ Chính từ quan điểm kết hợp kinh doanh du lịch để lấy kinh phí duy trì và phát triển cô nhi viện, chùa Đức Sơn đã trở thành một trong những cơ sở từ thiện tiêu biểu của Phật giáo Huế hiện nay.⁽⁸⁾

4.4. Du lịch thiện nguyện - Thực hành chánh pháp

Du khách đến Huế có thể kết hợp du lịch và thực hành pháp thí, trong đó có cả việc truyền dạy những kinh nghiệm, những nghề nghiệp mà mình có trong tay cho những thân phận thiệt thòi trong xã hội, đem lại hạnh phúc cho người khác chính là niềm hạnh phúc của bản thân. Với những trung tâm dạy nghề từ thiện như chùa Long Thọ, chùa Tây Linh với hơn 200 học viên là những trẻ em khuyết tật, đó là những địa chỉ mà du khách có thể đến để trực tiếp tham gia giảng dạy với rất nhiều nghề như may, thêu, đan, mộc mỹ nghệ...

Không chỉ giúp người khác giảm đi những khó khăn về mặt vật chất, người Phật tử còn quan niệm giúp cho người khác không còn sự sợ hãi, không còn sầu muộn, không bị quan yếm thế, có thể vươn lên thấp sáng niềm tin trong cuộc sống đời thường. Họ thường không những nghĩ về sự giải thoát cho bản thân mà còn phải giúp người khác, không chỉ bố thí về

mặt vật chất mà còn bổ thí cả về tinh thần thông qua hoạt động ấn tống kinh sách hay cúng dường Tam bảo, đúc chuông, tượng... Từ nhu cầu đó cộng với tiềm năng hơn 56 làng nghề truyền thống,⁽⁹⁾ trong đó có những nghề nổi tiếng như đúc đồng Phường Đúc, chạm khắc Mỹ Xuyên, thêu ren... với trình độ tay nghề điêu luyện những người thợ thủ công Huế có thể chế tác các sản phẩm tự khí tinh xảo đa dạng về chủng loại, phong phú về kích thước, hoàn toàn thỏa mãn nhu cầu, khiếu thẩm mỹ của bộ phận khách du lịch đặc biệt đó. Các làng nghề thủ công cũng là điểm đến quen thuộc của những Phật tử trong thực hành chánh pháp, làm từ thiện giúp đạo, giúp đời.

4.5. Du lịch thiện nguyện - Tâm linh



Mô hình du lịch thiện nguyện - Tu thiền
(Ảnh Ngọc Thúy)

Trong vòng quay của xã hội đầy biến động như hiện nay con người đang đứng trước nhiều thách thức cả trong đời sống vật chất và tinh thần. Để có thể tìm lại thăng bằng trong cuộc sống, con người đang có xu hướng tìm đến triết lý giải thoát, an lạc của Phật giáo, điều đó đang phát triển mạnh ở Việt Nam và thế giới. Chính vì vậy, khi đến với Huế, du khách không chỉ đáp ứng tâm nguyện cúng dường từ thiện mà còn có thể tìm cho mình nhiều hình thức du lịch tâm linh, giải tỏa

những căng thẳng trong cuộc sống hiện hữu cũng như tìm được trong Phật giáo sự bình an trong tương lai. Sau những ngày làm việc căng thẳng, bận rộn với những lo toan của cuộc sống đời thường, tất yếu mỗi người cũng cần có những giây phút thư giãn để thoải mái tinh thần và hướng đến tâm linh. Nhu cầu đó không chỉ dành riêng cho những Phật tử mà nó còn trở thành nhu cầu của nhiều tầng lớp khác nhau trong xã hội. Chính vì vậy, mô hình du lịch thiện nguyện kết hợp với thính pháp có điều kiện thuận lợi để thực hiện ở nhiều ngôi chùa Huế. Bằng sự thuyết giảng trực tiếp của các giảng sư, mỗi du khách đều có thể cảm nhận trực tiếp về tâm linh, từ đó dễ phát khởi lòng tin và tinh tấn hành trì giáo lý của Phật pháp để làm lành lánh dữ, tìm được nguồn an lạc, hạnh phúc. Ngoài ra, ở các chùa cũng có thể tổ chức những buổi học thiền ngắn ngày hay các lễ cầu an kết hợp với các hoạt động thiện nguyện khác. Mô hình này bắt đầu hình thành và đang trên đà phát triển ở một số cơ sở như chùa Ba La Mật, chùa Đông Thuyền... Các chùa Long Thọ, Diệu Viên cũng có những tiềm năng để phát triển trong tương lai.

4.6. Du lịch thiện nguyện - Sinh hoạt Gia đình Phật tử

Theo thống kê của Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Thừa Thiên Huế, hiện nay toàn tỉnh có 91 đạo tràng Gia đình Phật tử, trung bình mỗi đạo

tràng có từ 100 đến 500 Phật tử tham gia tu tập, có nơi gần 1.000 Phật tử tham gia. Đồng thời, tính toàn tỉnh có 197 đơn vị Gia đình Phật tử với 17.764 huynh trưởng và đoàn sinh đăng ký sinh hoạt trong lòng GHPGVN.⁽¹⁰⁾ Gia đình Phật tử Thừa Thiên Huế là một tổ chức xã hội Phật giáo có lịch sử lâu đời và được tổ chức quy mô với nhiều hoạt động phát triển Phật pháp và xã hội phong phú như: sinh hoạt cúng dường các ngày lễ truyền thống Phật giáo và lễ tang, tưởng niệm, húi kỵ chư Tôn đức hữu công, tích cực tham gia các phong trào từ thiện xã hội như phòng chống HIV/AIDS, hiến máu nhân đạo v.v... Mô hình kết hợp du lịch và cùng tham gia sâu vào những hoạt động Phật sự xã hội phong phú của Gia đình Phật tử có thể tạo nên những nét khác biệt cho du lịch thiện nguyện Huế không chỉ dành riêng cho Phật tử mà còn là điểm đến hấp dẫn, lôi cuốn tầng lớp thanh niên trong và ngoài nước.

5. Kết luận

Huế được mệnh danh là vùng đất Phật, không chỉ bởi lịch sử phát triển lâu đời của Phật giáo, hay đơn thuần là hệ thống Phật tích đặc sắc mà còn bởi những giá trị cao đẹp về mặt tinh thần đang hiện hữu một cách sống động trong đời sống cư dân theo đạo Phật nơi đây. Một trong những nét đẹp ấy chính là các hoạt động từ thiện của Phật giáo Huế, với sự tham gia của nhiều tầng lớp xã hội, cả ở trong nước và nước ngoài.

Những cơ sở từ thiện của Phật giáo Huế, ngoài ý nghĩa là một cách để hoằng pháp, đồng thời còn mang ý nghĩa xã hội to lớn, thể hiện tinh thần nhập thế của người Phật tử, cùng chung vai san sẻ, gánh vác những khó khăn của cộng đồng. Từ đó, vô hình trung, Phật giáo Huế đã tạo điều kiện thuận lợi cho loại hình du lịch thiện nguyện có điều kiện phát triển, để lại ấn tượng tốt trong lòng du khách.

Nếu kết hợp được những nét đẹp của phong trào du lịch thiện nguyện với những đặc trưng độc đáo khác trong kho tàng di sản văn hóa Phật giáo nói riêng, của văn hóa Huế nói chung, ngành du lịch Thừa Thiên Huế có thể tạo thành một loại hình du lịch phù hợp với xu thế phát triển của thị trường du lịch thế giới hiện nay, đó là du lịch thiện nguyện.

T T H

CHÚ THÍCH

- (1) Đỗ Quang Hưng (2005). "Tôn giáo và xã hội ở Việt Nam hiện nay". Trong Tạp chí *Xã hội học*, số 2, tr. 38.
- (2). Mc Gehee. N.G and Santos. C.A (2005). Social change, Discourse and Volunteer Tourism. *Annals of Tourism Research*, 32, 760-779.
- (3) Wearing. S (2001). Social change, Discourse and Volunteer Tourism. *Annals of Tourism Research*, 32, 760 - 779, CABI, Wallingford.
- (4) Lyons K.D (2003). Ambiguities in Volunteer Tourism: a case study of Australians, participating in a J-1 exchange programme. *Tourism Recreation Research*, 28 (3), 5-13.
- (5) Công tác từ thiện cũng là một pháp môn trong vô lượng pháp môn tu của đạo Phật. Đó là hạnh tu Bồ thí. Bồ thí là hạnh tu đứng đầu trong Lục độ Ba La Mật gồm có: Bồ thí, Trì giới,

Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ. Và cũng là hạnh tu trước tiên trong Tứ nhiếp pháp gồm có: Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự. Hiện nay, một phong trào ngày càng lớn mạnh trong cộng đồng Phật giáo là nỗ lực dẫn thân vận dụng giáo lý của đức Phật vào các hoạt động nhân đạo và phát triển cộng đồng xã hội.

- (6) Nguyễn Quốc Thành. “Cơ hội của các nhà kinh doanh du lịch và vận chuyển hàng không tại Thừa Thiên Huế”. Trong *Kỷ yếu hội nghị Xúc tiến, quảng bá du lịch và bàn giải pháp thu hút các hãng hàng không quốc tế mở đường bay đến Thừa Thiên Huế*, tháng 8 năm 2009.
- (7) Trong tháng 3 vừa qua, theo thống kê chưa đầy đủ của cô Minh Tú thì đã có hơn 400 thực khách đến với chùa.
- (8) Hiện nay chùa Đức Sơn đang nằm trong tour du lịch thiện nguyện quốc tế do Grand Circle Travel tổ chức thông qua hình thức tài trợ cơ sở vật chất hơn 3.000USD/năm. Mặt khác, cô nhi viện Đức Sơn cũng là một trong những địa chỉ nhân đạo của các thiện nguyện viên quốc tế với hơn 25 du khách - chủ yếu từ châu Âu - đến chùa dạy tiếng Anh cho trẻ mồ côi nơi đây trong thời gian 1 tuần. Đồng thời, cô nhi viện Đức Sơn còn vận động cứu trợ 1.082.700.000 đồng, xây dựng 16 căn nhà tình thương, thành lập 10 trường mẫu giáo với 81 lớp, có 1.270 cháu theo học.
- (9) Huỳnh Đình Kết. “Tổng quan nghề thủ công truyền thống Huế - giá trị - thực trạng - giải pháp”. Trong *Kỷ yếu hội thảo Khoa học: Di sản ngành nghề thủ công trong bối cảnh thành phố Festival*, Huế, tháng 7 năm 2005, tr. 14.
- (10) Theo báo cáo từ trang thông tin điện tử www.giaohoi-phatgiaovietnam.vn/tinh-giao-hoi-thua-thien-hue.

TÓM TẮT

Ngoài những di sản liên quan đến kiến trúc cung đình, Huế còn được biết như là một vùng đất Phật với những giá trị văn hóa vật chất và tinh thần phong phú. Tuy nhiên, những tiềm năng đó chưa được ngành du lịch khai thác đúng mức, chưa coi đó là một sản phẩm du lịch quan trọng. Đặc biệt Phật giáo Huế còn được biết đến với những hoạt động từ thiện xã hội - hoàng pháp sôi nổi. Trong khi đó, hiện nay phong trào du lịch thiện nguyện đang phát triển mạnh mẽ trên thế giới cũng như Việt Nam. Những hoạt động từ thiện xã hội rộng rãi của Phật giáo Huế là những điều kiện thuận lợi để loại hình du lịch thiện nguyện có điều kiện phát triển, tạo ấn tượng tốt trong lòng du khách. Đó cũng là một trong nhiều phương cách để ngành du lịch Huế đa dạng hóa sản phẩm, níu kéo thời gian lưu trú và tăng thêm số lần ghé lại của du khách khi đến vùng đất này.

ABSTRACT

HUẾ, THE DESTINATION FOR VOLUNTARY-ACTIVITY TOURS

Besides the heritage of royal architecture, Huế is also known as a Buddhist land with its rich tangible and intangible cultural values. However, those potential advantages have not been properly put to use by the tourist agents. They have not been recognized as important potential tourist product. Especially, Huế is also noted for its activities related to voluntary humanitarian projects and Buddhist propagation. Meanwhile, the voluntary-activity tours are developing well in and outside Vietnam. The voluntary activities of Buddhism in Huế are advantageous conditions for the development of the voluntary-activity tours. These tours are one of the means to help diversify the local tourist products, lengthen clients' stay, and increase the frequency of the clients' visits to this land.